

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 67/2017/HSPT

Ngày 31/8/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thái Hà

Các Thẩm phán: 1. Bà Tô Thị Lý.

2. Ông Ngô Thanh Mai

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà:

Ông Lê Hồng Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2017/HSPT ngày 10 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo Bùi Thị T, Bùi Văn M và Bùi Thị H do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 103/2017/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bị cáo **Bùi Thị T** - sinh năm 1990.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm A, xã X, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; không có chỗ ở cố định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; con ông Bùi Văn H và bà Phạm Thị V; có chồng là Hà Đình H và có 01 con sinh năm 2009; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giam từ ngày 15/01/2017, bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình (có mặt).

2. Bị cáo **Bùi Văn M** - sinh ngày 07/9/1996.

Nơi cư trú: Xóm A, xã X, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Mường; con ông Bùi Văn H và bà Phạm Thị V; có vợ là Phạm Thị H và có 01 con sinh năm 2017; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. Bị cáo **Bùi Thị H** - sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Xóm A, xã X, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Mường; con ông Bùi Văn H và bà Phạm Thị V; có chồng là Tạ Nguyễn Th (đã chết) và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị:

1. Bị cáo **Đoàn Thanh T** - sinh năm 1983. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Bị cáo **Nguyễn Ngọc T** - sinh năm 1980. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ A, phường T, quận HM, Thành phố Hà Nội.

Vụ án còn có 13 người bị hại; 06 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên trong khoảng thời gian từ tháng 9/2016 đến tháng 12/2016, Nguyễn Ngọc T rủ Đoàn Thanh T đi trộm cắp tài sản, Nguyễn Ngọc T đã chuẩn bị 01 chiếc vạm hình chữ T bằng kim loại, 01 chiếc đĩa xe đạp dài khoảng 10 cm một đầu được đập dẹp. Cả hai thực hiện 10 vụ trộm xe mô tô ở các khu vực nhà trọ trên địa bàn thành phố Thái Bình, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 00 giờ ngày 07/9/2016, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T đi bộ đến dãy nhà trọ của gia đình bà Vũ Thị Nh ở đường P tổ Q phường QT thành phố Thái Bình. Nguyễn Ngọc T đứng ngoài canh giới, còn Đoàn Thanh T đi vào trong sân dùng vạm hình chữ “T” mang theo phá khóa phá ổ điện và dắt 01 chiếc xe mô tô Honda Lead màu vàng, biển số 17B6-248.56 của chị Vũ Thị Hồng H, sinh năm 1994, nơi cư trú: thôn Đ xã T huyện T tỉnh Thái Bình (là người thuê ở trọ nhà bà Nh) ra ngoài ngõ, nỏ máy chở Nguyễn Ngọc T đi về nhà Đoàn Thanh T. Đến khoảng 06 giờ sáng cùng ngày, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T mở cốp xe mô tô kiểm tra thấy có: 01 đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Thị Hồng H. Lúc này Đoàn Thanh T nói với Nguyễn Ngọc T để Đoàn Thanh T gọi điện cho bạn gái ở Bắc Ninh xem có mua xe không thì bán lấy tiền tiêu xài, rồi Đoàn Thanh T gọi điện cho Bùi Thị T (khi đó đang làm công nhân tại Công ty TABUCHI, khu công nghiệp Đại Đồng và thuê ở trọ tại xóm Tự thôn Dương Húc xã Đại Đồng huyện Tiên Du tỉnh Bắc Ninh). Đoàn Thanh T nói với Bùi Thị T “Có mua xe mô tô không, xe có đầy đủ giấy tờ”, Bùi Thị T hỏi “Giá bao nhiêu?”, Đoàn Thanh T nói “6.000.000 đồng”, Bùi Thị T hỏi “Xe gì”, Đoàn Thanh T nói “xe Lead”, Bùi Thị T đồng ý mua xe và gửi 6.000.000 đồng vào tài khoản của Đoàn Thanh T ở ngân hàng Agribank. Sau đó, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T mang chiếc xe trên cùng đăng ký xe giao

cho Bùi Thị T tại phòng trọ của Bùi Thị T. Khi nhận xe, Bùi Thị T nhìn thấy xe vẫn còn mới, đăng ký xe mang tên Vũ Thị Hồng H, ổ khóa điện xe bị vỡ, mà lại bán giá rẻ và Đoàn Thanh T dẫn đi thay ổ khóa nên Bùi Thị T nghĩ chiếc xe này do Đoàn Thanh T trộm cắp được, do cần phương tiện đi lại nên Bùi Thị T vẫn mua. Số tiền bán xe, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua được chiếc xe trên, Bùi Thị T đã đi thay ổ khóa điện để sử dụng và sau đó mang cầm cố cho anh Nguyễn Quang T ở thôn D xã T huyện T tỉnh Bắc Ninh lấy 8.000.000 đồng để chi tiêu cá nhân. Ngày 08/01/2017, anh Nguyễn Quang T đã giao nộp chiếc xe mô tô Honda Lead màu vàng, biển số xe 17B6-248.56 cho cơ quan điều tra, không yêu cầu Bùi Thị T phải trả lại số tiền anh đã bỏ ra để cầm cố xe.

Hội đồng định giá định giá chiếc xe mô tô Lead 17B6-248 trị giá 36.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H xe và đăng ký xe mô tô Lead 17B6-248.56, chị H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 20/9/2016, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T đi taxi đến dãy nhà trọ của ông Nguyễn Ngọc Th ở thôn Đ xã P thành phố Thái Bình, thấy cổng dãy nhà trọ không khóa, trong sân có để 01 chiếc xe mô tô Honda Wave alpha, màu xanh - đen - bạc, biển số 21E1-006.28 của chị Phạm Thị Tr, sinh năm 1989, trú tại: tổ B phường K thành phố Thái Bình. Nguyễn Ngọc T đứng ngoài cánh giới còn Đoàn Thanh T đi vào lấy vạm hình chữ “T” phá ổ khóa điện rồi dắt lùi xe ra ngoài ngõ, nổ máy xe chở Nguyễn Ngọc T về nhà bà ngoại Nguyễn Ngọc T, còn Đoàn Thanh T đi xe máy về nhà Đoàn Thanh T tháo biển số xe vứt đi và lấy chiếc biển số 17B1-040.08 (đã nhặt được trước đó) lắp vào xe để tránh bị phát hiện. Sáng ngày 21/9/2017, Đoàn Thanh T gọi điện thoại cho Bùi Thị T nói “em hỏi Bùi Văn M xem có ai mua xe Wave alpha màu xanh giá 3.500.000 đồng, xe không có giấy tờ”. Bùi Thị T liền điện thoại cho Bùi Văn M (là em ruột Bùi Thị T) nói: “Anh Đoàn Thanh T có chiếc xe Wave alpha màu xanh giá 3.500.000 đồng xe không có giấy tờ em xem có ai mua không”, rồi gọi điện thoại lại cho Đoàn Thanh T nói “Anh điện thoại cho Bùi Văn M”, ngay sau đó Đoàn Thanh T gọi điện cho Bùi Văn M nói “Anh có chiếc xe Wave alpha màu xanh, không có đăng ký giá 3.500.000 đồng, nếu cậu mua thì anh chuyển xe vào, khi nào nhận được xe thì chuyển tiền về bằng xe đó cho anh”. Bùi Văn M đồng ý mua xe. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Văn M ra ngã ba Xuân Thắng nhận xe mô tô do Đoàn Thanh T chuyển bằng xe khách và gửi số tiền 3.500.000 đồng qua xe khách đó cho Đoàn Thanh T. Khi nhận xe thấy ổ khóa bị hỏng, xe có biển số, không có đăng ký nên Bùi Văn M nghĩ chiếc xe trên là xe trộm cắp, nhưng vì ham rẻ nên Bùi Văn M vẫn đồng ý mua. Số tiền bán xe, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T cùng nhau tiêu xài hết. Sau khi mua được chiếc xe trên, Bùi Văn M đã bán chiếc xe trên cho anh Phạm Văn Tr, sinh năm 1990, trú tại thôn L xã X huyện TX tỉnh Thanh Hóa (anh vợ Bùi Văn M) lấy 3.500.000 đồng. Khi bán xe Bùi Văn M nói với anh Tr bị mất giấy tờ xe. Trong khi sử dụng xe, chiếc biển số 17B1-040.08 rơi nên anh Tr đã vứt chiếc biển số ở nhà. Ngày 09/01/2017, anh Tr đã giao nộp chiếc xe cho cơ quan công an và không yêu cầu Bùi Thị T phải trả lại số tiền đã mua xe.

Hội đồng định giá định giá chiếc xe Wave alpha, biển số 21E1-006.28 trị giá 11.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Tr chiếc xe mô tô Wave alpha, biển số 21E1-006.28, chị Tr không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Vụ thứ ba: Khoảng 03 giờ ngày 09/10/2016, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T đi bộ đến dãy nhà trọ của gia đình chị Vũ Thị H ở thôn Ph xã V thành phố Thái Bình thì phát hiện trong sân có 03 chiếc xe mô tô để gần khu vực cầu thang (01 chiếc xe mô tô Honda Wave, sơn màu xanh, biển số 17H1-3607 của chị Đào Thị Nh, sinh năm 1994, trú tại: thôn A xã H huyện Đ tỉnh Thái Bình; 01 chiếc xe mô tô Honda Wave, sơn màu trắng - đen - bạc, biển số 29H1-618.98 của anh Khúc Trọng Th, sinh năm 1991, trú tại: thôn B xã Th huyện T tỉnh Thái Bình và 01 chiếc Dream, màu nâu, biển số 17B1-011.59 của anh Bùi Minh Ch, sinh năm 1986, trú tại: thôn T xã A huyện K tỉnh Thái Bình đều là người thuê ở trọ). Quan sát thấy cổng nhà trọ khóa, Nguyễn Ngọc T liền dùng đầu dẹt của chiếc dũa xe đạp đã chuẩn bị từ trước mở khóa cổng. Đoàn Thanh T đi vào dắt lùi xe mô tô của chị Nh và xe của anh Th ra ngoài ngõ, sau đó Đoàn Thanh T dùng vạm hình chữ “T” phá ổ khóa điện của hai chiếc xe trên rồi Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T mỗi người đi một chiếc xe đến quán Internet, đường Chu Văn An phường Quang Trung thành phố Thái Bình. Đoàn Thanh T để chiếc xe của chị Nh ở cửa quán rồi ngồi sau xe của Nguyễn Ngọc T (đã trộm cắp được của anh Th) quay lại dãy nhà trọ của gia đình chị H lấy nốt chiếc xe Dream của anh Ch mang về quán Internet. Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T thống nhất Đoàn Thanh T bán chiếc xe mô tô của anh Th, còn Nguyễn Ngọc T bán chiếc xe mô tô của chị Nh và anh Ch. Ngay sáng sớm hôm đó, Nguyễn Ngọc T đi xe máy của chị Nh về nhà bà ngoại ở ở phường Phúc Khánh, chiếc xe Dream thì để cửa quán Internet. Còn Đoàn Thanh T đi xe máy của anh Th về nhà tháo biển số xe vứt đi và điện thoại cho Bùi Thị T nói “nhà có ai mua xe mô tô Wave trắng không, giá 5.000.000 đồng, xe không giấy tờ”. Bùi Thị T điện thoại cho Bùi Thị H (là chị gái Bùi Thị T) nói “Chị có mua xe mô tô Wave màu trắng không, xe không giấy tờ, anh Đoàn Thanh T bán”, Bùi Thị H hỏi lại “xe không giấy tờ sao đắt vậy”. Bùi Thị T nói “xe trộm cắp, không có giấy tờ thì mới có giá như vậy, bây giờ không có xe thì mua tạm làm phương tiện đi lại”, Bùi Thị H nghĩ hiện chưa có phương tiện đi lại nên đồng ý mua và nói với Bùi Thị T “chuyển xe vào như thế nào”. Ngay sau đó, Bùi Thị T điện thoại cho Đoàn Thanh T nói: “chị Bùi Thị H đồng ý mua chiếc xe trên thì chuyển bằng cách nào”, Đoàn Thanh T nói “nếu chị Bùi Thị H mua xe thì chuyển bằng ô tô khi nào nhận được xe thì chuyển tiền ra”. Khoảng 06 giờ Đoàn Thanh T đến đón Nguyễn Ngọc T và cả hai gửi xe mô tô Wave trộm cắp của anh Th vào Thanh Hóa cho Bùi Thị H và gọi điện cho Bùi Văn M nói “khoảng hơn 10 giờ thì đứng ở ngã ba Xuân Thắng để nhận xe cho chị Bùi Thị H”. Đến khoảng 10 giờ, Bùi Thị H và Bùi Văn M ra lấy xe và gửi 5.000.000 đồng qua đường xe khách trên chuyến cho Đoàn Thanh T. Khoảng 03 ngày sau, Nguyễn Ngọc T mang chiếc xe của anh Ch bán cho một nam thanh niên không quen biết đứng tại đường Chu Văn An phường Quang Trung thành phố Thái Bình được 4.000.000 đồng. Nguyễn Ngọc T đã tháo biển số chiếc xe của chị Nh vứt đi và giữ xe lại sử dụng, đến ngày 16/10/2016

Nguyễn Ngọc T đi chiếc xe trên đến chơi game ở quán Internet trên đường liên xã thuộc thôn Phúc Thượng xã Vũ Phúc thành phố Thái Bình. Trong lúc chơi game Nguyễn Ngọc T thấy có lực lượng công an xã Vũ Phúc đến kiểm tra hành chính, do sợ bị phát hiện là xe bị trộm cắp nên Nguyễn Ngọc T đã bỏ chiếc xe lại đi về, Công an xã Vũ Phúc đã quản lý chiếc xe trên. Số tiền bán 02 chiếc xe, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T đã tiêu xài chung hết. Sau khi Bùi Thị H mua được xe, Bùi Văn M đã lấy chiếc biển số 17B1-040.08 nhặt được ở nhà anh Trình lắp vào xe của Bùi Thị H để sử dụng; ngày 10/01/2017, Bùi Văn M đã giao nộp chiếc xe mô tô trên có gắn biển số 17B1-040.08 cho cơ quan điều tra. Ngày 09/02/2017, công an xã Vũ Phúc đã bàn giao chiếc xe Honda Wave, biển số 17H1-3607 cho cơ quan điều tra.

Hội đồng định giá định giá 03 chiếc xe của chị Nh, anh Th và anh Ch có tổng trị giá là 30.500.000 đồng (chiếc xe của anh Th trị giá 14.000.000 đồng). Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nh chiếc xe Honda Wave biển số 17H1-3607, trả lại cho anh Th chiếc xe mô tô Honda Wave biển số 29H1-618.98. Anh Th không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm; chị Nh yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền sửa chữa xe là 3.000.000 đồng; anh Ch yêu cầu các bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe bị trộm cắp không thu hồi được theo giá trị Hội đồng định giá đã định giá.

Vụ thứ tư: Khoảng 03 giờ một ngày cuối tháng 9/2016, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T đi bộ đến dãy nhà trọ của gia đình ông Nguyễn Minh H ở thôn P xã V thành phố Thái Bình thì phát hiện trong sân có để một xe Wave alpha, sơn màu trắng - đen - bạc, biển số 17B8-149.94, có số khung 1255FY029951, số máy HCRE7030019 của anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994, trú tại: xã N huyện T tỉnh Thái Bình, là người thuê trọ. Nguyễn Ngọc T liền dùng một đầu dũa xe đập đã được đập dẹt mở được khóa cổng và đứng canh giới, còn Đoàn Thanh T đi vào dùng vạm phá khóa hình chữ “T” mang theo phá khóa ổ điện, dắt lùi chiếc xe trên ra ngoài, nổ máy chở Nguyễn Ngọc T về quán Internet ở đường Chu Văn An phường Quang Trung thành phố Thái Bình. Sau đó Nguyễn Ngọc T ở lại quán internet chơi điện tử, còn Đoàn Thanh T mang chiếc xe mô tô trên bán, trên đường đi Đoàn Thanh T tháo biển số xe vứt đi. Theo Đoàn Thanh T khai đã bán chiếc xe mô tô trên cho Nguyễn Trung H (tức H Âu), sinh năm 1984, hiện đang thuê trọ tại khu vực nhà máy đay, tổ 14, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình được 4.000.000 đồng. Số tiền bán xe Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T tiêu xài hết.

Cơ quan điều tra đã triệu tập và lấy lời khai của Nguyễn Trung H, nhưng H không thừa nhận đã mua chiếc xe của Đoàn Thanh T. Ngày 09/01/2017 anh Phạm Duy Th, sinh năm 1991, trú tại: Khu 1 thị trấn TH huyện TH tỉnh Thái Bình đi chiếc xe mô tô HONDA WAVE màu đen - bạc, đeo biển số 29Y3-000.28, số khung 1255FY029951, số máy đã bị tẩy xóa, ở khu vực cầu Phúc Khánh thì bị tổ tuần tra Công an thành phố kiểm tra hành chính. Do anh Th không xuất trình được giấy tờ xe và khai mua chiếc xe này vào khoảng giữa tháng 10/2016 của một người tên Ngọc nhà ở phường Hoàng Diệu nhưng không biết địa chỉ cụ thể khi Ngọc đang ngồi uống nước tại Quảng trường 14/10 với

giá 5.000.000 đồng. Hiện cơ quan Công an đã quản lý chiếc xe trên và qua điều tra xác định khung xe là khung xe của anh Nguyễn Văn Đ đã bị mất. Do số máy đã bị tẩy xóa nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã tách chiếc xe này ra để xử lý sau.

Hội đồng định giá định giá chiếc xe Wave alpha biển số 17B8-149.94 của anh Đ trị giá 12.000.000 đồng.

Vụ thứ năm: Khoảng 05 giờ ngày 20/10/2016, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T đi bộ lang thang thì thấy dãy nhà trọ của bà Nguyễn Thị D ở ngõ A tổ B phường Q thành phố Thái Bình không khóa cổng, trong sân có để 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu sơn đỏ đen, biển số 17B4-153.00 của anh Đào Sơn T, sinh năm 1993, trú tại: xã Đ huyện H tỉnh Thái Bình là người thuê trọ. Đoàn Thanh T liền đi vào lấy vạm phá khóa hình chữ “T” phá ổ khóa điện, dắt lùi chiếc xe ra ngoài nổ máy xe và chở Nguyễn Ngọc T về nhà bà ngoại Nguyễn Ngọc T. Sau đó Nguyễn Ngọc T đã bán chiếc xe này cho một người tên Hùng ở Quảng Ninh (Tú không biết địa chỉ rõ ràng) được 4.300.000 đồng, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T đã tiêu xài chung hết. Hiện cơ quan điều tra không thu hồi được vật chứng.

Hội đồng định giá định giá chiếc xe Wave RSX, biển số 17B4-153.00 của anh Đào Sơn T trị giá 15.000.000 đồng. Anh Đào Sơn T yêu cầu các bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe bị trộm cắp là 15.000.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 14/12/2016, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T đi bộ đến khu vực trước cửa nhà anh Lê Văn T, sinh năm 1980, trú tại: thôn Ph xã V thành phố Thái Bình thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu sơn trắng- đen, biển số 17B1-334.71 của gia đình anh T để trước cửa nhà. Nguyễn Ngọc T đứng cạnh giới, còn Đoàn Thanh T đi đến dùng vạm phá khóa phá ổ điện, quay đầu xe dắt ra ngoài đường, nổ máy xe và chở Nguyễn Ngọc T về quán internet đường Chu Văn An phường Quang Trung thành phố Thái Bình chơi game. Sáng hôm sau, Đoàn Thanh T mang bán chiếc xe cho một người tên là Quang (Đoàn Thanh T không biết rõ địa chỉ) ở khu vực Cống Trắng phường Quang Trung thành phố Thái Bình được 3.000.000 đồng, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T tiêu xài hết. Tiến hành điều tra xác minh thấy khu vực cầu Cống Trắng có anh Trần Ngọc Q, sinh năm 1980, trú tại tổ 34, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình thường xuyên có mặt tại khu vực cầu Cống Trắng, anh Q khai nhận có quen biết Đoàn Thanh T nhưng không mua chiếc xe trên của Đoàn Thanh T nên không thu hồi được vật chứng.

Hội đồng định giá định giá chiếc xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 17B1-334.71 của anh T trị giá 8.000.000 đồng. Anh T không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Vụ thứ bảy: Khoảng 21 giờ ngày 15/11/2016, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T đi đến dãy nhà trọ của gia đình bà Cao Thị H ở tổ C phường T thành phố Thái Bình thì nhìn thấy chiếc xe mô tô Lisohaka, màu sơn xanh, biển số 17H6-4181 của anh Phạm Văn Tr, sinh năm 1985, trú tại: xã A huyện Q tỉnh Thái Bình để trước cửa phòng trọ. Thấy cổng không khóa, Nguyễn Ngọc T đứng

ngoài cảnh giới, còn Đoàn Thanh T đi vào dùng vạm phá ổ khóa điện, dắt lùi chiếc xe ra ngoài ngõ nổ máy xe chở Nguyễn Ngọc T bỏ đi, trên đường đi, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T kiểm tra cốp xe thấy có đăng ký của xe trên. Sau đó cả hai bán chiếc xe này cho anh Phạm Hồng Ph, sinh năm 1981, trú tại: tổ D phường H thành phố Thái Bình được 1.200.000 đồng mang tiêu xài hết. Khi bán xe cho anh Ph, Đoàn Thanh T nói là xe của Đoàn Thanh T. Anh Phúc sử dụng xe khoảng 10 ngày do cần tiền để chi tiêu nên đã bán chiếc xe trên cho một người không quen biết đứng tại bờ sông Trà Lý lấy 1.200.000 đồng nên cơ quan điều tra không thu được chiếc xe của anh Tr.

Hội đồng định giá định giá chiếc xe mô tô Lisohaka, biển số 17H6-4181 của anh Tr trị giá 2.500.000 đồng. Anh Tr không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Vụ thứ tám: Khoảng 05 giờ một ngày cuối tháng 11/2016, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T đi bộ đến dãy nhà trọ của gia đình bà Nguyễn Thị H ở đường B tổ Đ phường T thành phố Thái Bình thì phát hiện thấy trong sân dãy nhà trọ có để 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, màu sơn đỏ - đen, biển số xe 17B6 - 071.67 của anh Ngô Quang V, sinh năm 1990, trú tại: xã TG huyện T tỉnh Thái Bình là người thuê trọ. Cả hai quan sát thấy vắng người, công dãy nhà trọ đã bị khóa, Nguyễn Ngọc T đã dùng đầu dẹt mở khóa cổng và đứng cảnh giới, còn Đoàn Thanh T đi vào dắt lùi chiếc xe của anh V ra ngoài ngõ rồi dùng chiếc vạm hình chữ “T” mở ổ khóa điện nổ máy xe chở Nguyễn Ngọc T đi đến khu vực nhà máy dây tổ 14 phường Tiền Phong thành phố Thái Bình bán chiếc xe trên cho Nguyễn Trung H (tức H Âu) được 4.000.000 đồng mang tiêu xài chung hết. Tài sản bị trộm cắp trị giá 10.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã triệu tập và lấy lời khai của Nguyễn Trung H nhưng H không thừa nhận đã mua chiếc xe trên của Đoàn Thanh T nên không thu hồi được vật chứng.

Hội đồng định giá định giá chiếc xe mô tô Suzuki Viva, biển số xe 17B6 - 071.67 của anh V trị giá 10.000.000 đồng. Anh V không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Vụ thứ chín: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 26/11/2016, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T đi bộ đến dãy nhà cho thuê trọ của gia đình ông Nguyễn L ở tổ H phường Q thành phố Thái Bình thì phát hiện thấy trong sân dãy trọ có để 02 chiếc xe mô tô (01 chiếc Wave alpha màu sơn đỏ - đen, biển số 17M6-6458 của chị Phạm Thị Ngọc D, sinh năm 1996, trú tại: xã T huyện T tỉnh Thái Bình và 01 chiếc Honda Wave S, sơn màu đỏ - đen - bạc, biển số 17B1-879.82 của chị Vũ Thị Tr, sinh năm 1996, trú tại: xã Đ huyện TH tỉnh Thái Bình là người thuê trọ). Đoàn Thanh T đứng ngoài cảnh giới, Nguyễn Ngọc T đi vào sân dắt lùi chiếc xe của chị Diễm ra ngoài ngõ, sau đó Đoàn Thanh T đi vào dùng vạm chữ “T” mở ổ khóa điện xe của chị Tranh dắt ra ngoài ngõ, Đoàn Thanh T dùng vạm chữ “T” mở ổ khóa điện xe của chị Diễm. Sau đó Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T mỗi người một xe đi về quán internet đường Chu Văn An phường Quang Trung thành phố Thái Bình chơi game. Khoảng 2 đến 3 ngày sau, Nguyễn Ngọc T tháo biển số xe 17M6-6458 của chị D vứt đi và bán xe cho anh Bùi Minh T, sinh năm 1973, trú tại: tổ J phường K, thành phố Thái Bình được

3.000.000 đồng. Đoàn Thanh T khai đã bán chiếc xe của chị Tranh cho Nguyễn Trung H (tức H Âu) được 3.000.000 đồng, số tiền bán 02 chiếc xe trên, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T tiêu xài hết. Ngày 02/3/2017, anh T đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô đã mua của Nguyễn Ngọc T cho cơ quan điều tra. Đối với Nguyễn Trung H, cơ quan điều tra đã triệu tập và lấy lời khai của Nguyễn Trung H, nhưng H không thừa nhận đã mua chiếc xe trên của Đoàn Thanh T nên không thu hồi được vật chứng.

Hội đồng định giá định giá chiếc xe mô tô Wave alpha, biển số 17M6-6458 của chị D và chiếc Honda Wave S, biển số 17B1-879.82 của chị Tr trị giá 19.500.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Diễm chiếc xe Wave alpha, biển số 17M6-6458, chị D không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm. Chị Tr không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Vụ thứ mười: Khoảng 02 giờ ngày 21/12/2016, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T đi bộ đến dãy nhà trọ của gia đình ông Nguyễn Văn H ở tổ B phường K thành phố Thái Bình, thấy cổng khóa, trong sân có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ - đen, biển số 17K9-5109 của anh Phạm Ngọc Kh, sinh năm 1995, trú tại: xã Đ huyện Đ tỉnh Thái Bình là người thuê trọ. Nguyễn Ngọc T dùng đầu dẹt của chiếc đũa xe đạp đã chuẩn bị từ trước mở được khóa cổng và đứng cạnh giới, còn Đoàn Thanh T đi vào dùng vạm hình chữ “T” phá ổ khóa điện, dắt lùi xe ra nhưng không được vì bánh xe sau bị khóa bằng khóa hình chữ “U”. Cả hai khênh xe ra ngoài cổng rồi dùng cửa sắt Đoàn Thanh T mang theo và cùng Nguyễn Ngọc T ngòai cửa đứt chiếc khóa hình chữ “U” vứt đi, sau đó Đoàn Thanh T nổ máy xe mô tô chở Nguyễn Ngọc T đi về. Khoảng 07 giờ cùng ngày, Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T khai mang bán chiếc xe trên cho anh Nguyễn Trung H tại khu vực nhà máy đay thuộc tổ 14, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình được 5.000.000 đồng dùng chi tiêu hết. Cơ quan điều tra đã triệu tập và lấy lời khai của Nguyễn Trung H, nhưng H không thừa nhận đã mua chiếc xe trên của Đoàn Thanh T nên không thu hồi được vật chứng.

Hội đồng định giá định giá chiếc xe mô tô Wave Alpha, biển số 17K9-5109 của anh Kh trị giá 9.500.000 đồng. Anh Kh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Ngoài ra, Đoàn Thanh T còn khai nhận: Khoảng 11 giờ một ngày đầu tháng 10/2016, Đoàn Thanh T đi đến trước cửa một dãy nhà trọ ở thôn Phúc Thượng xã Vũ Phúc thành phố Thái Bình trộm cắp một chiếc xe wave màu đỏ, biển số 17F9-1217. Sau đó, Đoàn Thanh T tháo biển số 17F9-1217 ra vứt xuống sông Trà Lý và lắp biển số 17K8-5853 vào xe, lấy chìa khóa xe đã nhặt được trước đó cắm vào ổ khóa điện và mang bán chiếc xe này cho anh Phạm Hồng Ph, sinh năm 1981, trú tại: tổ K phường H thành phố Thái Bình. Anh Ph có hỏi nguồn gốc chiếc xe trên, Đoàn Thanh T nói là xe của Đoàn Thanh T nhưng bị mất giấy tờ. Do nhu cầu đi lại nên anh Phúc đã mua lại chiếc xe trên với giá 1.000.000 đồng. Đoàn Thanh T đồng ý nhận tiền và đã tiêu xài hết số tiền trên. Quá trình điều tra anh Ph đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra chiếc xe trên và chiếc biển số 17K8-5853. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh các chủ nhà trọ ở thôn Phúc Thượng xã Vũ Phúc thành phố Thái Bình đều được họ

cung cấp không có ai thuê trọ bị mất chiếc xe nêu trên, làm việc với trưởng thôn và ban công an xã Vũ Phúc đều xác định không có đơn trình báo, đã thông báo tìm người bị hại trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng không có kết quả. Tiến hành tra cứu chiếc xe trên xác định, đăng ký xe mang tên Vũ Văn Nh, sinh năm 1972; trú tại xã Vũ Hội huyện Vũ Thư tỉnh Thái Bình. Năm 2008, anh Nh đã bán chiếc xe này cho người không quen biết với giá 1.000.000 đồng. Hội đồng định giá định giá chiếc xe mô tô wave, biển số 17F9-1217 trị giá 2.500.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 103/2017/HSST ngày 29/6/2017, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình đã quyết định:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; các bị cáo Bùi Thị T, Bùi Văn M và Bùi Thị H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

2. Hình phạt:

- Áp dụng điểm b, c, e khoản 2 Điều 138; điểm o, p khoản 1 điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh T mức án 04 năm 06 tháng tù; Áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 02 năm 06 tháng tù của bản án số 58/2017/HSST ngày 19/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2017;

- Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 138; điểm b, o, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T mức án 02 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2017.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 250; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thị T 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2017;

- Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn M 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án;

- Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thị H 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án;

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04/7/2017, bị cáo Bùi Thị T có đơn xin kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 07/7/2017, các bị cáo Bùi Văn M và Bùi Thị H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Bùi Văn M, Bùi Thị H bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo Bùi Thị T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo; các bị cáo Bùi Văn M, Bùi Thị H bổ sung nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo. Các bị

cáo Bùi Thị T, Bùi Văn M và Bùi Thị H khai báo thành khẩn các hành vi phạm tội và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Bùi Thị T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Bùi Văn M và bị cáo Bùi Thị H xin được hưởng án treo để yên tâm cải tạo, tu dưỡng bản thân sớm trở thành người có ích cho xã hội và gia đình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của từng bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Thị T, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 250, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 20, Điều 33 Bộ luật hình sự chấp nhận kháng cáo sửa án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo Bùi Văn M, xử phạt bị cáo Bùi Văn M 09 tháng tù.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248, điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 250, điểm g, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 60 Bộ luật hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị H, giữ nguyên mức hình phạt tù của án sơ thẩm chuyển biện pháp chấp hành hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên và các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Xét đơn kháng cáo của các bị cáo Bùi Thị T, Bùi Văn M và Bùi Thị H làm trong hạn luật định, việc bổ sung nội dung kháng cáo của bị cáo Bùi Văn M và bị cáo Bùi Thị H không làm xấu đi tình trạng của các bị cáo nên được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Bùi Thị T, Bùi Văn M và Bùi Thị H vẫn thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung án sơ thẩm đã nêu. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay cùng với toàn bộ chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo Bùi Thị T, Bùi Văn M và Bùi Thị H dù không có hứa hẹn trước nhưng đều biết số tài sản mà Đoàn Thanh T bán cho là tài sản do Đoàn Thanh T trộm cắp mà có, thấy giá rẻ và không có phương tiện đi lại nên Bùi Thị T đã mua của Đoàn Thanh T 01 xe mô tô Lead với giá 6.000.000 đồng (chiếc xe trị giá 36.000.000 đồng), Bùi Thị T còn dẫn dắt cho Bùi Văn M mua của Đoàn Thanh T 01 xe mô tô Wave Alpha với giá 3.500.000 đồng (chiếc xe trị giá 11.000.000 đồng), dẫn dắt cho Bùi Thị H mua của Đoàn Thanh T 01 xe mô tô Wave với giá 5.000.000 đồng (chiếc xe trị giá 14.000.000 đồng) để sử dụng. Vì vậy, Tòa án

cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Bùi Thị T, Bùi Văn M và Bùi Thị H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và áp dụng điểm c khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Thị T, khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Bùi Văn M, Bùi Thị H là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Thị T thì thấy, bị cáo không chỉ trực tiếp mua tài sản do bị cáo Đoàn Thanh T trộm cắp mà có, bị cáo còn dẫn dắt chị em của mình là Bùi Thị H và Bùi Văn M mua tài sản do Đoàn Thanh T trộm cắp được. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo Bùi Thị T có vai trò cao hơn các bị cáo Bùi Văn M, Bùi Thị H là phù hợp. Xét thấy, trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Bùi Thị T đều thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mặt khác bị cáo là người dân tộc thiểu số khả năng hiểu biết quy định của pháp luật còn hạn chế. Vì vậy, cấp sơ thẩm chỉ áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là chưa phù hợp và xử bị cáo Bùi Thị T mức án 02 năm tù là nghiêm khắc. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần phải áp dụng cho bị cáo Bùi Thị T được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do đó có thể áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Thị T, sửa án sơ thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và chính sách nhân đạo, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta, tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành người có ích cho xã hội và gia đình.

[4]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo Bùi Văn M, Bùi Thị H thì thấy bị cáo Bùi Văn M trực tiếp mua 01 chiếc xe của bị cáo Đoàn Thanh T còn đi nhận xe hộ cho bị cáo Bùi Thị H nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần và có vai trò sau bị cáo Bùi Thị T, bị cáo Bùi Thị H chỉ mua 01 chiếc xe nên có vai trò thấp hơn bị cáo Bùi Văn M. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo Bùi Văn M mức án 01 năm tù và bị cáo Bùi Thị H mức án 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của từng bị cáo. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chưa áp dụng hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Xét thấy, các bị cáo là người dân tộc thiểu số khả năng hiểu biết quy định của pháp luật còn hạn chế, bị cáo Bùi Văn M sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô mua của bị cáo Đoàn Thanh T để khắc phục hậu quả, trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; còn bị cáo Bùi Thị H phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cũng được hưởng 05 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Hội đồng

xét xử phúc thẩm xét thấy, các bị cáo Bùi Văn M và Bùi Thị H đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, ngoài hành vi phạm tội lần này các bị cáo không có vi phạm pháp luật nào khác, có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo Bùi Văn M, Bùi Thị H và Bùi Thị T là anh em trong một gia đình, bị cáo Bùi Văn M hiện đang phải nuôi dưỡng bố mẹ già yếu, bị cáo Bùi Thị H chồng đã chết đang phải nuôi hai con nhỏ. Xét thấy, các bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc để các bị cáo cải tạo ngoài xã hội không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn M và Bùi Thị H, sửa án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù và cho các bị cáo hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật và chính sách nhân đạo, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta, tạo điều kiện để các bị cáo cải tạo và sửa chữa sai lầm, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội và gia đình.

[5]. Xét thấy, trong vụ án các bị cáo Đoàn Thanh T và Nguyễn Ngọc T còn trộm cắp của anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994, trú tại: xã N huyện TH tỉnh Thái Bình một xe Wave alpha biển số 17B8-149.94. Đoàn Thanh T khai đã bán chiếc xe mô tô trên cho Nguyễn Trung H (tức H Âu), sinh năm 1984, hiện đang thuê trọ tại khu vực nhà máy đay, tổ 14, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình nhưng H không thừa nhận đã mua xe của Đoàn Thanh T. Ngày 09/01/2017, Công an thành phố Thái Bình kiểm tra hành chính thu giữ của anh Phạm Duy Th, sinh năm 1991, trú tại: thị trấn TH huyện TH tỉnh Thái Bình đi chiếc xe mô tô HONDA WAVE màu đen - bạc, đeo biển số 29Y3-000.28, số khung 1255FY029951, số máy đã bị tẩy xóa. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã xác định khung xe là khung xe của anh Nguyễn Văn Đ đã bị mất, do số máy đã bị tẩy xóa nên đã tách chiếc xe này ra để xử lý sau. Xét thấy, tại cấp sơ thẩm đã xác định được hành vi phạm tội, người bị hại và tài sản bị chiếm đoạt nhưng không giải quyết về trách nhiệm dân sự là không đúng quy định của pháp luật và ảnh hưởng đến quyền lợi của anh Nguyễn Văn Đ. Tuy nhiên do không có kháng cáo, kháng nghị về vấn đề này nên cấp phúc thẩm không xem xét. Việc giải quyết trách nhiệm dân sự được giải quyết bằng vụ án dân sự khi anh Đ có yêu cầu.

[6]. Về án phí: các bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c, đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Thị T, Bùi Văn M và Bùi Thị H.

1.1- Sửa bản án sơ thẩm số 103/2017/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Bùi Thị T.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 250; Điều 20; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Thị T 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2017.

1.2 - Sửa bản án sơ thẩm số 103/2017/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình về biện pháp chấp hành hình phạt đối với các bị cáo Bùi Văn M, Bùi Thị H.

- Áp dụng khoản 1 Điều 250; Điều 20; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1 và khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn M 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 31/8/2017. Giao bị cáo Bùi Văn M cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 250; Điều 20; điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1 và khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Thị H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 31/8/2017. Giao bị cáo Bùi Thị H cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Các bị cáo Bùi Thị T, Bùi Văn M và Bùi Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 31/8/2017./

Nơi nhân:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA tp. Thái Bình;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Thái Hà